

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố khung giá dịch vụ nhà chung cư trên địa bàn thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Giá ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 71/2010/NĐ-CP ngày 23/6/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 37/2009/TT-BXD ngày 01/12/2009 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn phương pháp xác định và quản lý giá dịch vụ nhà chung cư;

Căn cứ Thông tư số 16/2010/TT-BXD ngày 01/9/2010 của Bộ Xây dựng Quy định cụ thể và hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 71/2010/NĐ-CP ngày 23/6/2010 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính về việc quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BXD ngày 20/02/2014 của Bộ Xây dựng về việc sửa đổi, bổ sung Điều 21 của Thông tư số 16/2010/TT-BXD ngày 01/9/2010 của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND ngày 04/01/2013 của UBND Thành phố về việc ban hành Quy chế quản lý sử dụng nhà chung cư trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 5311/SXD-QLKT ngày 25/6/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố khung giá dịch vụ nhà chung cư trên địa bàn thành phố Hà Nội (chi tiết tại phụ lục kèm theo Quyết định này).

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3185/QĐ-UBND ngày 16/6/2014 của UBND Thành phố.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế thành phố Hà Nội và các ngành có liên quan: Tiếp nhận, tổng

hợp các ý kiến trong việc quản lý giá dịch vụ nhà chung cư; tổ chức xây dựng giá dịch vụ nhà chung cư khi có biến động giá vật tư, nhiên liệu và chính sách tiền lương, xây dựng điều chỉnh khung giá dịch vụ nhà chung cư phù hợp với tình hình thực tế, trình UBND Thành phố xem xét, quyết định.

2. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã:

- Phê duyệt giá dịch vụ nhà chung cư khi có tranh chấp về giá dịch vụ nhà chung cư theo địa bàn.

- Báo cáo về các vướng mắc, phát sinh tranh chấp trong lĩnh vực quản lý dịch vụ nhà chung cư tại địa phương gửi Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố.

- Thông tin, tuyên truyền cho các bên có liên quan về việc quản lý, sử dụng nhà chung cư theo các quy định hiện hành.

3. Ban Quản trị nhà chung cư quyết định giá dịch vụ nhà chung cư; trường hợp chưa thành lập được Ban Quản trị, phải được sự chấp thuận bằng văn bản của trên 50% số hộ dân cư đang cư trú tại nhà chung cư.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế thành phố Hà Nội; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Chủ đầu tư; Tổ chức, Ban Quản trị nhà chung cư, doanh nghiệp quản lý vận hành các khu chung cư trên địa bàn thành phố Hà Nội và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng;
- Thường trực: Thành ủy, HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Báo: Kinh tế Đô thị, Hà Nội Mới;
- Đài Phát thanh Truyền hình Hà Nội;
- VPUB: Các PCVP: N.N.Kỳ, L.Q.Huy; KT, XDGT, TH;
- Lưu: VT, KTh.

19594(57)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sửu

PHỤ LỤC

Khung giá dịch vụ nhà chung cư trên địa bàn thành phố Hà Nội

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3206 /QĐ-UBND ngày 09/7/2015 của UBND Thành phố Hà Nội)



Loại	Giá tối thiểu (đồng/m ²)	Giá tối đa (đồng/m ²)
1. Nhà chung cư không có thang máy	450	5.000
2. Nhà chung cư có thang máy	800	16.500

Ghi chú:

1. Mức giá trong khung giá xây dựng trên nguyên tắc quy định tại Điều 2, Thông tư số 37/2009/TT-BXD ngày 01/12/2009 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn phương pháp xác định và quản lý giá dịch vụ nhà chung cư.

- Trường hợp có nguồn thu từ kinh doanh các dịch vụ khác thuộc phần sở hữu chung của nhà chung cư phải được tính để bù đắp chi phí dịch vụ nhà chung cư nhằm mục đích giảm giá dịch vụ nhà chung cư.

- Trong khung giá này chưa có các dịch vụ cao cấp như tắm hơi, bể bơi, sân tennis hoặc các dịch vụ cao cấp khác.

2. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xác định, quản lý giá dịch vụ nhà chung cư căn cứ quy định tại Thông tư số 37/2009/TT-BXD ngày 01/12/2009 của Bộ Xây dựng, Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND ngày 04/01/2013 của UBND Thành phố để tổ chức thực hiện./.